

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 9 tháng năm 2024 của Trường Mầm non BaBy

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 13235/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai đánh giá thực hiện số liệu dự toán thu, chi ngân sách 9 tháng năm 2024 của Trường Mầm non BaBy (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. CB-GV-NV nhà trường và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng TC-KH (để báo cáo);



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Thị Ngọc Hương

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Mầm non Baby

Chương: 622-492

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Chánh, ngày 04 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Mầm non Baby công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	7.237	3.394	47%	127%
1.3	Thu sự nghiệp	7.237	3.394	47%	127%
1.31	Thu học phí	368	207	56%	104%
1.32	Thu thỏa thuận	3.346	1.472	44%	120%
	Tiếng Anh tự chọn	254	147	58%	131%
	Nhịp điệu	222	129	58%	134%
	Vẽ	254	147	58%	131%
	Tổ chức phục vụ bán trú và Vệ sinh bán trú	1.840	701	38%	116%
	Thiết bị, vật dụng bán trú	92	1	1%	100%
	Công phục vụ sáng	396	186	47%	111%
	Tiền công trả cho nhân viên nuôi dưỡng NQ04	288	161	56%	123%
	Tiền nuôi dạy hè	176	290	165%	0%
1.3.3	Thu hộ	3.523	1.715	49%	137%
	Học phẩm	90	1	1%	100%
	Tiền ăn bán trú	2.497	1.260	50%	133%
	Tiền ăn sáng	871	428	49%	150%
	Thu tiền sữa học đường			0%	0%
	Nước uống	39	26	67%	137%
	Bảo hiểm tai nạn	18		0%	0%
	Chăm sóc sức khỏe ban đầu	8		0%	0%
3.4	Chi sự nghiệp	7.405	2.993	40%	123%
	Chi học phí công lập	368	68	18%	113%
3.4.1	Chi thỏa thuận	3.522	1.407	40%	122%
	Tiếng Anh tự chọn	254	141	56%	132%
	Nhịp điệu	222	119	54%	132%
	Vẽ	254	137	54%	127%
	Tổ chức phục vụ bán trú và Vệ sinh bán trú	1.840	674	37%	113%
	Thiết bị, vật dụng bán trú	92		0%	0%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Công phục vụ sáng	396	175	44%	128%
	Tiền công trả cho nhân viên nuôi dưỡng NQ04	288	161	56%	140%
	Tiền nuôi dạy hè	176	277	157%	0%
3.4.2	Chi hộ	3.515	1.586	45%	123%
	Học phẩm	90	5	6%	71%
	Tiền ăn bán trú	2.497	1.191	48%	123%
	Tiền ăn sáng	871	368	42%	129%
	Thu tiền sữa học đường	-		0%	0%
	Nước uống	39	22	56%	88%
	Bảo hiểm tai nạn	18		0%	0%
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.794	6.057	62%	180%
Mục 6000	Luơng:	2.062	1.703	83%	207%
6001	Luơng theo ngạch bậc được duyệt	2.062	1.703	83%	207%
Mục 6100	Phụ cấp	1.384	846	61%	136%
6101	Chức vụ	47	37	79%	195%
6112	PC ưu đãi nghề	712	587	82%	203%
6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	2	1		0%
6115	Phụ cấp TNVK, thâm niên nghề	271	221	0%	226%
6116	PC đặc biệt của ngành - NQ01	354	-	0%	0%
6149	Phụ cấp khác				0%
Mục 6300	Các khoản đóng góp:	508	461	91%	210%
6301	Bảo hiểm xã hội	354	344	97%	208%
6302	Bảo hiểm y tế	82	59	72%	211%
6303	Kinh phí công đoàn	48	39	81%	217%
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	24	19	79%	211%
Mục 6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân:	3.929	967	12%	42%
6406	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập				0%
6449	Chi khác	3.929	967	25%	143%
Mục 6500	Thanh toán Dịch vụ công cộng:	87	58	67%	145%
6501	Tiền điện	80	54	68%	142%
6502	Tiền nước	7	4	57%	200%
6503	Thanh toán tiền nhiên liệu			0%	0%
6504	Tiền vệ sinh môi trường	8		0%	0%
6549	Chi khác				0%
Mục 6550	Vật tư văn phòng :	35	-	0%	0%
6551	Văn phòng phẩm	15		0%	0%
6552	Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng	12		0%	0%
6599	Vật tư văn phòng khác	8		0%	0%
Mục 6600	Thông tin, truyền tin, liên lạc:	15	2	13%	71%
6601	Cước phí điện thoại trong nước	1		0%	0%
6605	Thuê bao kênh vệ tinh; thuê bao cáp truyền hình; cu	5	1	20%	0%
6608	sách, báo, tạp chí cho thư viện	3	1	33%	0%
6612	Cước phí Internet				0%
6618	Khoản điện thoại	6		0%	0%
6649	Khác				0%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
Mục 6650	Hội nghị		-		0%
Mục 6700	Công tác phí:	13	-	0%	0%
6704	Khoản công tác phí	13		0%	0%
6749	Khác				0%
Mục 6750	Chi phí thuê mướn;	456	289	63%	131%
6757	Thuê lao động trong nước	456	289	63%	131%
Mục 6900	Sửa chữa thường xuyên TSCĐ phục vụ CT	52	18	35%	69%
	duy tu, bảo dưỡng các công trình CSHT:				
6905	Tài sản và thiết bị chuyên dùng				0%
6907	Nhà cửa	27	18	67%	0%
6912	Các thiết bị công nghệ	25		0%	0%
Mục 7000	Chi phí nghiệp vụ CM của từng ngành:	15	86	573%	351%
7001	Chi mua hàng hoá, vật tư chuyên môn	15	35	233%	467%
7012	Chi thanh toán hợp đồng thực hiện NVCM		22		0%
7049	Chi phí khác (hợp đồng thực hiện nghiệp vụ chuyên môn)		19		112%
7757	Chi bảo hiểm tài sản và phương tiện		10	0%	0%
7799	Chi khác		-	0%	0%
Mục 7950	Chi lập các quỹ của đơn vị	-	121		0%
7952	Chi lập quỹ phúc lợi của đơn vị				0%
7951	Chi lập Quỹ bổ sung thu nhập, Quỹ dự phòng ổn định thu nhập				0%
7952	Chi lập quỹ phúc lợi của đơn vị		121	0%	111%
7954	Chi lập quỹ PTHĐSN của đv			0	0%
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	822	1.004	122%	236%
Mục 6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân:	822	1.004	122%	236%
6105	Phụ cấp làm thêm giờ	342	189	55%	129%
6116	PC đặc biệt của ngành - NQ01	354	443	125%	0%
6157	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	6		0%	0%
6449	Chi khác	120	372	310%	133%

Kế toán

Phan Thị Ngọc Thắm

Ngày 04 tháng 10 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Nguyễn Thị Ngọc Hương

Số: 443 /TB-MNBB

Bình Chánh, ngày 04 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Thời gian: Hôm nay vào lúc 8 giờ 30 ngày 04 tháng 10 năm 2024

Địa điểm: Tại Trường Mầm non BaBy

Thành phần tham dự:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương - Hiệu trưởng.

Bà Phan Thị Ngọc Thắm - Kế toán-Văn thư (người niêm yết)

Bà Kiều Thị Thu Hồng - TTCM Khôi Nhà trẻ (Thư ký)

Bà Võ Thị Kiều Oanh - Chủ tịch Công đoàn.

Bà Nguyễn Ngọc Yên – Trưởng ban Ban thanh tra nhân dân

NỘI DUNG

1.Trường Mầm non BaBy đã tiến hành niêm yết

Về việc công bố Quyết định số: 442/QĐ-MNBB ngày 04/10/2024 về việc công khai thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2024.(Đính kèm mẫu)

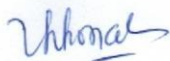
2.Thời gian niêm yết: từ ngày 04/10/2024 đến ngày 11/10/2024 (Trừ ngày nghỉ)

Niêm yết tại bảng tin công khai tài chính trong 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện niêm yết

3.Địa điểm: Phòng hành chính - Kế toán

Trong thời gian niêm yết, mọi thắc mắc, khiếu nại có liên quan đến nội dung công khai, người thắc mắc, khiếu nại thực hiện văn bản hoặc liên hệ bộ phận tiếp công dân của nhà trường để được xem xét giải quyết.

Thư ký



Kiều Thị Thu Hồng

Chủ tịch công đoàn



Võ Thị Kiều Oanh

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Ngọc Hương

BIÊN BẢN KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Về việc công khai thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2024

II/ Thời gian và thành phần tham dự:

Thời gian: Hôm nay vào lúc 16 giờ 00 ngày 11 tháng 10 năm 2024

Địa điểm: Tại văn phòng Trường Mầm non BaBy

Thành phần tham dự:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương – Hiệu trưởng.

Bà Phạm Thị Ngọc Tuyền – H.Phó

Bà Phan Thị Ngọc Thắm – Kế toán-Văn thư (người niêm yết)

Bà Kiều Thị Thu Hồng – TPCM Khối Nhà trẻ (Thư ký)

Bà Võ Thị Kiều Oanh – Chủ tịch Công đoàn.

Bà Nguyễn Ngọc Yên – Trưởng ban Ban thanh tra nhân dân

III/ NỘI DUNG:

1.Trường Mầm non BaBy đã thực hiện niêm yết công khai minh bạch, rõ ràng

- Nội dung công khai: Về việc công khai thực hiện dự toán thu -chi ngân sách 9 tháng năm 2024

- Hình thức công khai:

+ Công khai bằng văn bản đến toàn thể CBQL-GV-CNV, BDD cha mẹ học sinh, Phụ huynh học sinh

+ Niêm yết tại bảng tin trong 5 ngày để lấy ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, BDD cha mẹ và Phụ huynh học sinh kể từ ngày thực hiện niêm yết.

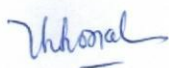
2. Thời gian công khai : 04/10/2024 – 11/10/2024

3.Kết luận : Trong thời gian thực hiện công khai, Nhà trường không nhận được các thông tin phản hồi từ thành viên của nhà trường và Phụ huynh về các nội dung nêu trên.

Hôm nay, Nhà trường lập biên bản kết thúc công khai và lưu vào hồ sơ của nhà Trường.

Biên bản kết thúc lúc : 16h 30 phút cùng ngày 11/10/2024

Thư ký



Kiều Thị Thu Hồng



Chủ tịch công đoàn

Võ Thị Kiều Oanh



Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Ngọc Hương